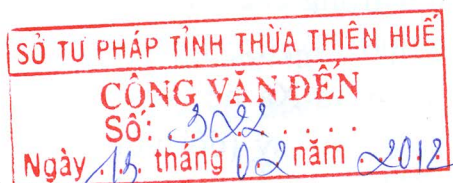


BỘ TƯ PHÁP

Số: 736 /BTP-TTLLTPQG

V/v triển khai thực hiện Thông tư số 174/2011/TT-BTC ngày 02/12/2011 hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Phiếu LLTP.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2012*

Kính gửi: Giám đốc Sở Tư pháp
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 02/12/2011, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 174/2011/TT-BTC hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/01/2012, thay thế Quyết định số 94/2004/QĐ-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Để thực hiện thống nhất quy định của Thông tư số 174/2011/TT-BTC, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp, Bộ Tư pháp đề nghị Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lưu ý một số vấn đề sau đây:

1. Để xác định người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng là học sinh, sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ để áp dụng mức thu lệ phí 100.000 đồng/lần/người; người thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật để được miễn lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cơ quan thu lệ phí yêu cầu các đối tượng này xuất trình bản chính hoặc bản sao có chứng thực đang còn giá trị sử dụng của một trong các giấy tờ sau và sao chụp 01 bản để lưu vào hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cụ thể:

- Đối với học sinh, sinh viên: yêu cầu xuất trình thẻ học sinh, thẻ sinh viên hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục, đào tạo nơi học sinh, sinh viên đó đang học tập.

- Đối với người có công với cách mạng: yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ chứng minh người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng là người có công với cách mạng được quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; khoản 1 các mục I, III, IV, V, VI, VIII, IX và X Phần I của Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện

chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Thông tư số 08/2009/TT-BLĐTBXH ngày 07/4/2009 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Mục VII của Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối với thân nhân liệt sỹ: yêu cầu xuất trình một trong các giấy tờ quy định tại khoản 1 Mục II Phần I của Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội kèm theo các giấy tờ xác nhận có mối quan hệ thân nhân với liệt sỹ (đối với trường hợp giấy tờ xuất trình chưa đủ để chứng minh quan hệ thân nhân với liệt sỹ).

- Đối với người thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật: yêu cầu xuất trình Sổ hộ nghèo, Giấy xác nhận thuộc hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp cư trú cấp.

2. Để xác định người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật để được miễn lệ phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cơ quan thu lệ phí căn cứ vào Sổ hộ khẩu hoặc Giấy đăng ký tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp và danh mục các xã đặc biệt khó khăn ban hành kèm theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Việc xác định danh mục các xã đặc biệt khó khăn được thực hiện theo các văn bản hiện hành sau đây:

- Quyết định số 106/2004/QĐ-TTg ngày 11/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo;

- Quyết định số 164/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 (Chương trình 135 giai đoạn II);

- Quyết định số 113/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã hoàn thành mục tiêu Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã vùng đồng bào dân tộc, miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa giai đoạn 1995 - 2005, bổ sung các xã, thôn, bản vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II và các xã vùng bãi ngang ven biển và hải đảo vào diện đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010;

- Quyết định số 69/2008/QĐ-TTg ngày 28/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã ra khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II;

- Quyết định số 1105/QĐ-TTg ngày 28/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã hoàn thành mục tiêu, ra khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II.

Trường hợp Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế các Quyết định nêu trên thì cơ quan thu lệ phí thực hiện theo các văn bản mới đó.

3. Cơ quan thu lệ phí thực hiện trích chuyển 60% lệ phí được trích để lại cho cơ quan Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 174/2011/TT-BTC trên cơ sở số thu lệ phí của những hồ sơ đã nhận được kết quả xác minh bằng văn bản của cơ quan đó trong quý.

4. Cơ quan thu lệ phí thực hiện hỗ trợ 25.000đ/yêu cầu cho mỗi cơ quan phối hợp xác minh khác (ngoài cơ quan Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát) sau khi có văn bản trả lời hoặc biên bản xác minh của các cơ quan này.

5. Sở Tư pháp thực hiện trích chuyển 4% lệ phí được trích để lại cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 174/2011/TT-BTC vào tài khoản của Trung tâm:

Tên tài khoản: Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;

Số tài khoản: 945.01.101 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội;

Mã đơn vị có quan hệ với Ngân sách Nhà nước: 1108573.

Việc trích chuyển được thực hiện mỗi quý một lần vào tuần đầu của quý tiếp theo, trên cơ sở số thu lệ phí thực hiện trong quý.

6. Phần lệ phí được trích để lại sau khi đã thực hiện trích chuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 174/2011/TT-BTC được sử dụng để trang trải chi phí cho công tác thu lệ phí theo quy định tại khoản 8 Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí. Do tính chất đặc thù của công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp, đề nghị các Sở Tư pháp quan tâm, dành một phần lệ phí được trích để lại để hỗ trợ chi phí cho việc xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp.

Trên đây là những nội dung cần lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 174/2011/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Vụ Kế hoạch- Tài chính;
- Lưu: VT, TTLTPQG.



Phạm Quý Ty